TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HNGĐ-ST
Ngày 16-01-2018
V/v tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiển.

Bà Phạm Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 433/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 400/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Kiều L, sinh năm 1995; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

Bị đơn: Anh Lê Huỳnh E, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Nguyễn Kiều L và anh Lê Huỳnh E chung sống vào năm 2011, đến ngày 03/3/2015 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T. Trong thời gian chung sống theo chị L khai anh Huỳnh E thiếu quan tâm, chăm sóc vợ con, lại hay uống rượu, đánh bạc, chị khuyên răn thì anh Huỳnh E hăm dọa đòi đánh. Do không chịu đựng được nên chị đã sống ly thân với anh Huỳnh E hơn 10 tháng nay. Hiện tại chị không

còn thương anh Huỳnh E nên xin được ly hôn. Xin được nuôi hai con, yêu cầu anh Huỳnh E cấp dưỡng theo luật định. Thời gian chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không thiếu nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho anh Huỳnh E, nhưng anh không có văn bản phản đối, không tham gia hòa giải và xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Lê Huỳnh E đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Kiều L xin ly hôn với anh Lê Huỳnh E do những mâu thuẫn đã khai ở trên, nhưng anh Huỳnh E không phản đối. Anh cũng không mong muốn được hàn gắn, thể hiện qua việc Tòa án nhiều lần triệu tập hòa giải và xét xử, anh đều vắng mặt. Từ đó cho thấy quan hệ hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị L, cho chị L được ly hôn với anh Huỳnh E theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị L yêu cầu được nuôi dưỡng cả hai con là cháu Lê Minh Ph, sinh ngày 09/4/2012 và cháu Lê Hồng M, sinh ngày 10/7/2015. Quá trình giải quyết vụ án anh Huỳnh E không phản đối yêu cầu xin nuôi con của chị L và cũng không có được yêu cầu nuôi con. Thấy rằng, các cháu đang sống với chị L, vẫn còn nhỏ, cần có sự chăm sóc của mẹ, nên tiếp tục giao cháu Ph và cháu M cho chị L nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình. Theo quy định của pháp luật người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Chị L đang làm thuê, thu nhập thấp, nên việc nuôi dưỡng hai con sẽ gặp khó khăn về kinh tế. Do vậy buộc anh Huỳnh E có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Ph và cháu M cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp.

[4] Về tài sản chung và nợ: Anh, chị không có tài sản chung và nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết các mối quan hệ này.

[5] Về án phí:

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Kiều L phải chịu theo quy định.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Huỳnh E phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Kiều L. Cho chị Nguyễn Kiều L được ly hôn với anh Lê Huỳnh E.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Minh Ph, sinh ngày 09/4/2012 và cháu Lê Hồng M, sinh ngày 10/7/2015 cho chị Nguyễn Kiều L tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Buộc anh Lê Huỳnh E cấp dưỡng nuôi cháu Lê Minh Ph và cháu Lê Hồng M, mỗi cháu mỗi tháng 650.000đ (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) cho đến khi cháu Ph và cháu M đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án.

Anh Lê Huỳnh E có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị L về phần cấp dưỡng nuôi con, hàng tháng anh Huỳnh E phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí:

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Kiều L phải chịu là 300.000 đồng. Chị L đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm tại biên lai thu tiền số 0009248 ngày 02/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, chị L đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Huỳnh E phải chịu 300.000 đồng.

Chị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Huỳnh E có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã T;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Liêu Chí Khanh